

Số: 10/2024/QĐCNHGT-KDTM

Hồng Lĩnh, ngày 17 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 9, các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ khoản 2 Điều 292, 295, 296, 299, 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 91 luật các tổ chức tín dụng (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V (V1) với bị đơn bà Phạm Thị Hà G và ông Hồ Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng TMCP V (V1).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố N. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm T1 và xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V (V1). Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân T - Chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ miền Trung, Phòng XLN KHCN MB1 Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: Tầng C, V1, khối Y, phường H, thành phố V, tỉnh A; Ông Nguyễn Thành Đ, ông Hà Xuân Q - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ, Phòng XLN KHCN MB1 Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng TMCP V (V1). Địa chỉ: Tầng C, tòa nhà V1, số A, đường T, phường T, thành phố H, tỉnh T.

+ Người bị kiện: Bà Phạm Thị Hà G, sinh năm 1981 và ông Hồ Văn L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Số nhà F, ngõ B, đường C, tổ dân phố D, phường B, thị xã H, tỉnh T.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Đinh Thị H, sinh năm 1954. Địa chỉ: Số nhà A, đường N, tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh T.

Chị Phạm Thị Thu H1, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số nhà A, đường N, tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Bà Phạm Thị Hà G và ông Hồ Văn L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V (V1) toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Tạm tính đến ngày 28/6/2024 khoản tiền này là: Nợ gốc: 5.457.344.155 đồng; Nợ lãi: 1.905.045.791 đồng. Tổng cộng: 7.362.389.946 đồng (Bằng chữ: Bảy tỷ, ba trăm sáu mươi hai triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm bốn mươi sáu đồng).

1.2. Ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Hà G tiếp tục chịu lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi, lãi phạt ghi trong Hợp đồng cho vay kể từ ngày 28/6/2024 cho đến khi thanh toán hết toàn bộ gốc và lãi. Đồng thời đồng ý giải chấp tài sản theo lộ trình sau:

- Tháng 8/2024: Khách hàng nộp tiền giải chấp tài sản 02 là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 22, tại địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 954934, số vào sổ cấp GCN: CS 00001 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 09/01/2020. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN 2204265660317, số công chứng 392, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 05/5/2022 tại Phòng Công chứng số 2 giữa bà Phạm Thị Hà G và V1. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Phạm Thị Hà G.

- Đến hết ngày 30/9/2024: Khách hàng nộp tiền tất toán toàn bộ khoản vay.

1.3. Trong trường hợp ông Hồ Văn L và bà Phạm Thị Hà G vi phạm bất kỳ thời hạn cam kết nào theo lộ trình thanh toán thì Ngân hàng TMCP V (V1) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ khoản vay và tài sản thế chấp gồm:

Tài sản 2: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 22, tại địa chỉ: Tổ dân phố B, phường B, thị xã H, tỉnh T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 954934, số vào sổ cấp GCN: CS 00001 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 09/01/2020. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN 2204265660317, số công chứng 392, quyển số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 05/5/2022 tại Phòng Công chứng số 2 giữa bà Phạm Thị Hà G và V1. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Phạm Thị Hà G. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tài sản 3: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 05, tờ bản đồ số 11/371, tại địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh T theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 857458, số vào sổ cấp GCN: CH 00279 do UBND huyện K, tỉnh T cấp ngày 24/9/2014. Tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh T, chi nhánh K đã đăng ký sang tên cho ông Hồ Văn L và vợ là bà Phạm Thị Hà G ngày 27/01/2021. Chi tiết Hợp đồng thế chấp số LN 2102023370109, số công chứng 757, quyền số 01/2021 TP/CC-SCC/HĐTC ký ngày 04/02/2021 tại Văn phòng Công chứng Thành Sen giữa bà Phạm Thị Hà G, ông Hồ Văn L và V1. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Phạm Thị Hà G và chồng là ông Hồ Văn L. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Tài sản 4: 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, số khung: FF80KW928617, số máy: P4AT2732414, biển kiểm soát: 38C-124.62, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 029028 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh T cấp ngày 21/02/2019. Chi tiết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1902251253362, số công chứng 56, quyền số 01/2019 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 27/02/2019 tại Phòng Công chứng số 2 giữa bà Phạm Thị Hà G, ông Hồ Văn L và V1. Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ, số công chứng 115, quyền số 01/2022 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 31/3/2022 tại Phòng Công chứng số 2 giữa bà Phạm Thị Hà G, ông Hồ Văn L và V1. Tài sản thế chấp thuộc quyền sở hữu/sử dụng của bà Phạm Thị Hà G và chồng là ông Hồ Văn L. Hợp đồng thế chấp được các bên ký kết bằng văn bản, công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật.

1.4. Về chi phí hòa giải: Ông Hồ Văn L, bà Phạm Thị Hà G thỏa thuận nộp toàn bộ chi phí hòa giải đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch số tiền 2.000.000 đồng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hoà giải;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Trần Xuân Quang**